

**PHỤ LỤC 1:**  
**Các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội đang triển khai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
*(Kèm theo Thông báo số 2724../TB-SXD ngày 16.../10/2025 của Sở Xây dựng)*

| Stt | Tên dự án                                                                                                                                      | Địa điểm                 | Chủ trương đầu tư                                                     | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                                                         | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |   | Điều kiện khai thác kinh doanh |                       |               |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|---|--------------------------------|-----------------------|---------------|
|     |                                                                                                                                                |                          |                                                                       | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                                                    |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |   | Diện tích đất khác (ha)        | Đã cho phép (căn nhà) | Chưa cho phép |
|     |                                                                                                                                                |                          |                                                                       |                               |                           |          |                                                                    |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) |   |                                |                       |               |
| A   | Dự án Nhà ở thương mại                                                                                                                         |                          |                                                                       |                               |                           |          |                                                                    |                           |                                        |                                              |                                          |   |                                |                       |               |
| I   | Đã có Quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, đã lựa chọn chủ đầu tư, đang triển khai thủ tục đầu tư xây dựng hoặc đang triển khai xây dựng: |                          |                                                                       |                               |                           |          |                                                                    |                           |                                        |                                              |                                          |   |                                |                       |               |
| 1   | Dự án Khu nhà ở tại lô số 1, phía Đông đường Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk                                                       | Xã Bình Kiến, TP Tuy Hòa | Văn bản số 1836/UBND-ĐT XD ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh               |                               | X                         |          | Công ty CP đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản HTL Việt Nam | 1.253                     | 1,6                                    |                                              |                                          |   | 112/112                        |                       |               |
| 2   | Dự án Khu nhà ở tại lô số 3, phía Đông đường Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk                                                       | Xã Bình Kiến, TP Tuy Hòa | Văn bản số 1838/UBND-ĐT XD ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh               |                               | X                         |          | Công ty CP đầu tư XD và kinh doanh bất động sản Hải Phát           | 700                       | 1,6                                    | 1,6                                          |                                          | 0 | 94/94                          |                       |               |
| 3   | Dự án Khu đô thị dân cư Km7 , phường Tân An                                                                                                    | Phường Tân An            | Quyết định số 3502/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) |                               |                           | X        | Công ty TNHH Đầu tư & PTĐT Đắk Lắk                                 | 1.989                     | 49,41                                  | 15,94                                        |                                          |   |                                |                       |               |
| 4   | Dự án Khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An                                                                                                     | Phường Tân An            | QĐ 2751/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)            |                               |                           | X        | Công ty CP Phát triển đô thị Ân Phú                                | 665,54                    | 19,5                                   | 5,86                                         |                                          |   |                                |                       |               |
| 5   | Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại - Khách sạn - Nhà ở (Số 02 Mai Hắc Đế)                                                                       | Phường Buôn Ma Thuột     | Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)  |                               | X                         |          | Công ty Cổ phần Đầu tư Ecopark Hải Dương                           | 2.405                     | 4,265                                  | 2,355                                        |                                          |   | 45/122                         |                       |               |

| Stt | Tên dự án                                                                    | Địa điểm                           | Chủ trương đầu tư                                                                                        | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                                           | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                              |                                    |                                                                                                          | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                                      |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                              |                                    |                                                                                                          |                               |                           |          |                                                      |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 6   | Dự án Đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối Xanh                              | Phường Buôn Ma Thuật               | Quyết định số 3665/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 và số 2776/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) |                               |                           |          | Công ty CP Đầu tư Trung Nguyên                       | 2.792,41                  | 45,45                                  | 8,76                                         |                                          |                         | 30/611                         |               |
| 7   | Dự án Khu dân cư phố chợ Hòa Vinh                                            | Thị trấn Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa | Văn bản số 1615/UBND-ĐT XD ngày 3/4/2018; số 1372/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh                  |                               |                           | X        | Cty CP ĐT XD 72                                      | 380,657                   | 12,35                                  | 4,2758                                       |                                          | 8,0742                  |                                | X             |
| 8   | Dự án Khu công trình hỗn hợp 77 – 79 Nguyễn Du, phường 7, thành phố Tuy Hòa  | Phường 6, TP Tuy Hòa               | VB số 4978/UBND-ĐT XD ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh                                                       |                               | X                         |          | Cty CP Biển Đắk Lắk                                  | 1.320                     | 1,65                                   | 0,495                                        | 0                                        | 1,155                   |                                | X             |
| 9   | Dự án Nhà ở liên kế Thương mại xã Pong Drang, huyện Krông Búk                | Xã Pong Drang                      | Công văn số 2289/UBND-CN ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                       |                               | X                         |          | Liên danh Bất động sản HD-HĐ Việt Nam - Tân Thành Đô | 153,38                    | 1,53                                   | 0,51                                         |                                          |                         |                                | X             |
| 10  | Dự án Khu đô thị Đông Nam đường Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ | Phường Buôn Hồ                     | Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 05/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                      |                               |                           | X        | Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại VN Đà Thành | 232                       | 19,29                                  |                                              |                                          |                         |                                | X             |

| Stt | Tên dự án                                                                                          | Địa điểm                         | Chủ trương đầu tư                                                     | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                                                                   | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                                                    |                                  |                                                                       | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                                                              |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                                                    |                                  |                                                                       |                               |                           |          |                                                                              |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 11  | Dự án Khu nhà ở C1,C2,C3A thuộc dự án phát triển nhà ở tại phường Tân Lợi                          | Phường Buôn Ma Thuột             | Công văn số 4184/UBND-CN ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)    |                               |                           |          | Công ty TNHH Đầu tư thương mại Du lịch Hiệp Phúc                             | 98,55                     | 0,61                                   |                                              |                                          |                         |                                | X             |
| 12  | Dự án Khu phức hợp nhà ở thông minh kết hợp trung tâm thương mại (Số 161 Nguyễn Chí Thành)         | Phường Tân An                    | Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) |                               | X                         |          | Công ty CP ĐT&XD Xuân Mai                                                    | 1.097                     | 4,86                                   | 1,7                                          | 0,44                                     | 2,72                    |                                | X             |
| 13  | Dự án Khu nhà ở hỗn hợp cao cấp tại khu đất phía Bắc đường N3, đường Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa | Phường 9, TP Tuy Hòa             | Văn bản số 1555/UBND-ĐT&XD ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh               |                               | X                         |          | Công ty cổ phần bất động sản An Phước                                        |                           | 1,89                                   | 1,4                                          |                                          | 0,49                    |                                | X             |
| 14  | Dự án Khu nhà ở hỗn hợp cao cấp tại số 296 Trần Hưng Đạo, p6, thành phố Tuy Hòa                    | Phường 6, TP Tuy Hòa             | Văn bản số 5252/UBND-ĐT&XD ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh              |                               | X                         |          | Công ty cổ phần đầu tư Number 1 Land                                         | 987                       | 0,75                                   | 0,75                                         |                                          | 0                       |                                | X             |
| 15  | Khu dân cư phía Tây đường Lê Duẩn, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa                                    | Xã An Phú, TP Tuy Hòa            | Văn bản số 6388/UBND-ĐT&XD ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh              |                               |                           | X        | Công ty TNHH Đầu tư phát triển nhà và Đô thị Đắk Lắk                         | 658                       | 11,7                                   | 5,6                                          |                                          | 6,1                     |                                | X             |
| 16  | Dự án Khu đô thị mới Ánh Dương, huyện Tuy An                                                       | Thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An | Văn bản số 1548/UBND-ĐT&XD ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh               |                               |                           | X        | Liên danh Công ty CP xây dựng My Hoàng Dương và Công ty TNHH MTV XD Tân Hưng | 98,5                      | 11,5                                   | 5                                            |                                          | 6,5                     |                                | X             |

| Stt | Tên dự án                                                                                                                | Địa điểm                           | Chủ trương đầu tư                                      | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                                                        | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|---|
|     |                                                                                                                          |                                    |                                                        | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                                                   |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |   |
|     |                                                                                                                          |                                    |                                                        |                               |                           |          |                                                                   |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |   |
| 17  | Dự án Khu dân cư đô thị tổ dân phố 9,10, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea Hleo, tỉnh Đắk Lắk                                  | Tổ dân phố 9,10, thị trấn Ea Đrăng |                                                        |                               |                           | X        | Công ty cổ phần Thương mại - quảng cáo xây dựng - địa ốc Việt Hân | 2.087,02                  | 27,08                                  |                                              |                                          |                         |                                |               | X |
| 18  | Dự án Khu dân cư đường Nguyễn Thị Minh Khai                                                                              | Thị trấn Quảng Phú                 |                                                        |                               |                           | X        | Công ty Cổ phần bất động sản HANO-VID                             | 1.070,04                  | 13,50                                  |                                              |                                          |                         |                                |               | X |
| 19  | Dự án Dự án phát triển nhà ở đô thị tại thị trấn Phước An                                                                | Tổ dân phố 9, Thị trấn Phước An    |                                                        |                               |                           | X        | Công ty cổ phần Thương mại - quảng cáo xây dựng - địa ốc Việt Hân | 1.059,01                  | 17,02                                  |                                              |                                          |                         |                                |               | X |
| 20  | Dự án Khu dân cư đường Bùi Thị Xuân                                                                                      | Thị trấn M'Drăk                    |                                                        |                               |                           | X        | Công ty Cổ phần bất động sản HANO-VID                             | 641,02                    | 9,50                                   |                                              |                                          |                         |                                |               | X |
| II  | Đã có Chủ trương đầu tư, đang triển khai lựa chọn nhà đầu tư                                                             |                                    |                                                        |                               |                           |          |                                                                   |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |   |
| 1   | Dự án Khu dân cư đô thị liền kề phía Bắc đường Trần Phú (đợt 1 – giai đoạn 1), Tp Tuy Hòa                                | Phường 9, TP Tuy Hòa               | QĐ số 153/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh        |                               | X                         |          |                                                                   | 474                       | 1,85                                   | 1,85                                         |                                          | 0                       |                                |               |   |
| 2   | Dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 5 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào –đường số 14), thành phố Tuy Hòa | Phường 9, TP Tuy Hòa               | Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh |                               | X                         |          |                                                                   | 891                       | 2,33                                   | 2,13                                         |                                          | 0,2                     |                                |               |   |

| Stt | Tên dự án                                                                                                                                    | Địa điểm                 | Chủ trương đầu tư                                      | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                                                                                              |                          |                                                        | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |            |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         |                                |               |
|     |                                                                                                                                              |                          |                                                        |                               |                           |          |            |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
| 3   | Dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào –đường số 14), thành phố Tuy Hòa                     | Phường 9, TP Tuy Hòa     | Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh |                               | X                         |          |            | 826                       | 2,16                                   | 1,97                                         |                                          | 0,19                    |                                |               |
| 4   | Khu nhà ở hỗn hợp cao cấp số 07 phía Tây đường Hùng Vương, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk                                     | Phường 9, TP Tuy Hòa     | Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh |                               | X                         |          |            | 2.579                     | 0,677                                  | 0,4                                          |                                          | 0,277                   |                                |               |
| 5   | Dự án Khu nhà ở tại lô đất Khu 1 (ô đất O-1, O-2, O-3, BT-1, BT-2, BT-3) thuộc dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba, huyện Phú Hòa            | Xã Hòa An, huyện Phú Hòa | QĐ số 1283/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh       |                               | X                         |          |            | 1.176                     | 5,33                                   | 5,33                                         |                                          | 0                       |                                |               |
| 6   | Dự án Khu nhà ở tại lô đất Khu 2 (ô đất O-4, O-5, O-6, BT-4, OT-1, OT-2) thuộc dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba, xã Hòa An, huyện Phú Hòa | Xã Hòa An, huyện Phú Hòa | QĐ số 1284/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh       |                               | X                         |          |            | 1.386                     | 5,2                                    | 5,2                                          |                                          | 0                       |                                |               |
| 7   | Dự án Khu nhà ở tại lô đất Khu 3 (ô đất O-7, O-8, OT-3, OT-4) thuộc dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba, xã Hòa An, huyện Phú Hòa.           | Xã Hòa An, huyện Phú Hòa | QĐ số 1285/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh       |                               | X                         |          |            | 1.009                     | 3,43                                   | 3,43                                         |                                          | 0                       |                                |               |

| Stt | Tên dự án                                                                                                                                   | Địa điểm                         | Chủ trương đầu tư                                        | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                                                                                             |                                  |                                                          | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |            |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                                                                                             |                                  |                                                          |                               |                           |          |            |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 8   | Dự án Nhà ở xã hội và nhà ở thương mại Bình Kiến, tp Tuy Hòa                                                                                | Xã Bình Kiến, TP Tuy Hòa         | VB số 483/UBND-ĐT XD ngày 05/2/2020 của UBND tỉnh        |                               |                           | X        |            | 366,65                    | 4,37                                   | 0,51                                         | 2,07                                     | 1,78                    |                                |               |
| 9   | Dự án Khu đô thị mới Hòa Vinh, huyện Đông Hòa                                                                                               | Phường Hòa Vinh, Thị xã Đông Hòa | Văn bản số 5022/UBND-ĐT XD ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh |                               |                           | X        |            | 345                       | 9,96                                   | 5,33                                         |                                          | 4,63                    |                                |               |
| 10  | Dự án Khu đô thị mới phía đông Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa                                                                                    | Phường Hòa Vinh, Thị xã Đông Hòa | QĐ số 165/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh          |                               |                           | X        |            | 1,614                     | 29,6                                   | 8,53                                         |                                          | 21,07                   |                                |               |
| 11  | Khu đô thị thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An                                                                                                 | Thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An | Văn bản số 2977/UBND-ĐT XD ngày 09/6/2020 của UBND tỉnh  |                               |                           | X        |            | 396,7                     | 6                                      | 3                                            |                                          | 3                       |                                |               |
| 12  | Dự án Khu phố Chợ thị trấn Phú Thử, huyện Tây Hòa                                                                                           | Thị trấn Phú Thử, huyện Tây Hòa  | QĐ số 1012/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh          |                               |                           | X        |            | 853                       | 10,365                                 | 4,26                                         |                                          | 6,105                   |                                |               |
| 13  | Dự án Khu nhà ở chung cư cao cấp tại lô đất ký hiệu 4 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào – đường số 14), thành phố Tuy Hòa. | Xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa  | QĐ số 336/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh           |                               | X                         |          |            | 2.101                     | 2,1                                    | 2,1                                          |                                          | 0                       |                                |               |

| Stt | Tên dự án                                                                                                                                     | Địa điểm                           | Chủ trương đầu tư                                                    | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                           | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|--------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                                                                                               |                                    |                                                                      | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                      |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                                                                                               |                                    |                                                                      |                               |                           |          |                                      |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 14  | Dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu LKV06, 07, 08, 09 thuộc dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Nam thành phố Tuy Hòa (GD1)           | Phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa | QĐ số 90/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh                       |                               | X                         |          |                                      | 351                       | 2,48                                   | 2,48                                         |                                          | 0                       |                                |               |
| 15  | Dự án Khu dân cư NTM xã Hòa Thắng                                                                                                             | Buôn Kom Leo, phường Tân Lập       | Quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND                   |                               |                           | X        |                                      | 1.987,3                   | 26,95                                  | 10,32                                        | 2,66                                     | 13,97                   |                                |               |
| 16  | Dự án Khu Nhà ở thương mại xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột                                                                              | Thôn 11, phường Tân Lập            | Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của UBND                    |                               | X                         |          |                                      | 530,715                   | 4,46                                   | 1,69                                         | 0,42                                     | 2,35                    |                                |               |
| B   | Dự án Nhà ở xã hội                                                                                                                            |                                    |                                                                      |                               |                           |          |                                      |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| I   | Dự án nhà ở xã hội độc lập                                                                                                                    |                                    |                                                                      |                               |                           |          |                                      |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| a   | Đã hoàn thành xây dựng nhà ở                                                                                                                  |                                    |                                                                      |                               |                           |          |                                      |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| 1   | Dự án Nhà ở xã hội Nam Hùng Vương                                                                                                             | Phường Phú Đông, TP Tuy Hòa        | VB số 5838/UBND-ĐTXD ngày 9/12/2015 của UBND tỉnh                    | X                             |                           |          | Cty TNHH Bích Hợp                    | 393                       | 4,99                                   |                                              | 2,89                                     | 2,1                     |                                |               |
| 2   | Dự án nhà ở xã hội Km4-5, phường Tân An                                                                                                       | Phường Tân An                      | Công văn số 2530/UBND-CN ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)   | X                             |                           |          | Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk        | 105,00                    | 1,02                                   |                                              |                                          |                         |                                |               |
| b   | Đã có Quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, đã lựa chọn chủ đầu tư, đang triển khai thủ tục đầu tư xây dựng hoặc đang triển khai xây dựng |                                    |                                                                      |                               |                           |          |                                      |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| 1   | Dự án Khu đô thị dịch vụ Cụm công nghiệp Tân An                                                                                               | Phường Tân An                      | Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) |                               |                           | X        | Công ty Cổ phần tập đoàn VN Đà Thành | 1.526,40                  | 21,74                                  |                                              |                                          |                         |                                | X             |

| Stt | Tên dự án                                                                   | Địa điểm          | Chủ trương đầu tư                                                                                                    | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                                | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|-------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                             |                   |                                                                                                                      | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                           |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                             |                   |                                                                                                                      |                               |                           |          |                                           |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 2   | Dự án Nhà ở Công nhân - Trung Nguyên                                        | Phường Tân An     | Công văn số 9732/UBND-CN ngày 05/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                                  |                               |                           |          | Công ty Cổ phần cà phê Trung Nguyên       | 187                       | 0,95                                   |                                              |                                          |                         |                                | X             |
| 3   | Dự án Nhà ở xã hội khối 6, phường Khánh Xuân,                               | Phường Thành Nhất | Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 và điều chỉnh tại Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh |                               |                           |          | Công ty TNHH xây dựng cầu đường Hoàng Nam | 29                        | 0,45                                   |                                              |                                          |                         |                                | X             |
| c   | Đã có Chủ trương đầu tư, đang triển khai lựa chọn nhà đầu tư                |                   |                                                                                                                      |                               |                           |          |                                           |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| 1   | Dự án Khu nhà ở xã hội phía Bắc đường Trần Phú, phường 9, thành phố Tuy Hòa | Phường Tuy Hòa    | QĐ số 847/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh                                                                       |                               |                           | X        |                                           |                           | 0,82                                   |                                              |                                          |                         |                                |               |
| 2   | Dự án Khu nhà ở xã hội An Phú, thành phố Tuy Hòa                            | Phường Tuy Hòa    | QĐ số 846/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh                                                                       |                               |                           | X        |                                           |                           | 4,32                                   |                                              |                                          |                         |                                |               |
| II  | Các quy đất xây dựng nhà ở xã hội trong nhà ở thương mại                    |                   |                                                                                                                      |                               |                           |          |                                           |                           |                                        |                                              |                                          |                         |                                |               |
| 1   | Dự án Khu dân cư Hà Huy Tập, phường Tân An                                  | Phường Tân An     | QĐ 2751/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                                           |                               |                           | X        | Công ty CP Phát triển đô thị Ân Phú       | 665,54                    | 19,5                                   |                                              | 2,75                                     | 10,89                   | 164/330                        |               |

| Stt | Tên dự án                                                                                  | Địa điểm             | Chủ trương đầu tư                                                                                        | Hình thức lựa chọn nhà đầu tư |                           |          | Chủ đầu tư                               | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) | Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch      |                                              |                                          |                         | Điều kiện khai thác kinh doanh |               |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|----------|------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------|
|     |                                                                                            |                      |                                                                                                          | Chỉ định NĐT                  | Đấu giá quyền sử dụng đất | Đấu thầu |                                          |                           | Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha) | Trong đó                                     |                                          |                         | Đã cho phép (căn nhà)          | Chưa cho phép |
|     |                                                                                            |                      |                                                                                                          |                               |                           |          |                                          |                           |                                        | Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha) | Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha) | Diện tích đất khác (ha) |                                |               |
| 2   | Dự án Khu đô thị dân cư Km7 , phường Tân An                                                | Phường Tân An        | Quyết định số 3502/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                    |                               |                           | X        | Công ty TNHH Đầu tư & PTĐT Đắk Lắk       | 1.989                     | 49,41                                  |                                              | 3,78                                     | 29,69                   | 651/797                        |               |
| 3   | Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại - Khách sạn - Nhà ở (Số 02 Mai Hắc Đế)                   | Phường Buôn Ma Thuột | Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                     |                               | X                         |          | Công ty Cổ phần Đầu tư Ecopark Hải Dương | 2.405                     | 4,265                                  |                                              | 0,516                                    | 1,39                    | 77/155                         |               |
| 4   | Dự án Đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối Xanh                                            | Phường Buôn Ma Thuột | Quyết định số 3665/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 và số 2655/QĐ-UBND ngày 26/09/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) |                               |                           |          | Công ty CP Đầu tư Trung Nguyên           | 2.792,41                  | 45,45                                  |                                              | 2,2                                      | 5,2                     |                                |               |
| 5   | Dự án Khu phức hợp nhà ở thông minh kết hợp trung tâm thương mại (Số 161 Nguyễn Chí Thành) | Phường Tân An        | Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ)                                    |                               | X                         |          | Công ty CP ĐT&XD Xuân Mai                | 1.097                     | 4,86                                   | 1,7                                          | 0,44                                     | 2,72                    |                                | X             |

**PHỤ LỤC 2:**  
**Các dự án du lịch, nghỉ dưỡng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
*(Kèm theo Thông báo số ..2724./TB-SXD ngày .16../10/2025 của Sở Xây dựng)*

| Stt | Tên dự án                                                                       | Địa điểm      | Quy mô         |                           | Đã được chấp thuận CTĐT | Đã lựa chọn NĐT |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|---------------|----------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|
|     |                                                                                 |               | Diện tích (ha) | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) |                         |                 |
| I   | Các dự án du lịch, nghỉ dưỡng                                                   |               |                |                           |                         |                 |
| 1   | Khu nghỉ dưỡng cao cấp Casanova Bãi Tràm                                        | Tx. Sông Cầu  | 5,4            | 216,506                   | X                       | X               |
| 2   | Khu du lịch sinh thái Bãi Nồm xã Xuân Cảnh, thị xã sông cầu                     | Tx Sông Cầu   | 94,25          | 1.002                     | X                       | X               |
| 3   | Khu du lịch sinh thái Bãi Ôm                                                    | Tx Sông Cầu   | 18,4116        | 179                       | X                       | X               |
| 4   | Tổ hợp khách sạn, resort Việt Mỹ A&V                                            | TP.Tuy Hòa    | 4,728          | 1.179,2                   | X                       | X               |
| 5   | Vịnh Hòa Emerald Bay Resort                                                     | Tx Sông Cầu   | 76,31          | 1.854                     | X                       | X               |
| 6   | Khu du lịch vui chơi nghỉ dưỡng Seaside Resorts                                 | Tx Sông Cầu   | 0,76           | 7,5                       | X                       | X               |
| 7   | Khu du lịch Hòa Lợi                                                             | Tx Sông Cầu   | 2,8            | 40                        | X                       | X               |
| 8   | Khu nghỉ dưỡng cao cấp Bellavista                                               | Tx Sông Cầu   | 8,82           | 72                        | X                       | X               |
| 9   | Khu nghỉ dưỡng cao cấp Rerock Water Bay Đắk Lắk                                 | Tx Sông Cầu   | 2,32           | 14                        | X                       | X               |
| 10  | Điểm nghỉ dưỡng sinh thái Hoa Lan                                               | Tx Sông Cầu   | 0,2            | 3                         | X                       | X               |
| 11  | Khu du lịch biển Hòa Thạnh Resort                                               | Tx Sông Cầu   | 4,78           | 1.035,81                  | X                       | X               |
| 12  | Khu nghỉ dưỡng GOLDEN LEAF RESORT                                               | Tx Sông Cầu   | 4,76           | 332                       | X                       | X               |
| 13  | Khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái AH MOON walk RESORT                           | Huyện Tuy An  | 5,8            | 150                       | X                       | X               |
| 14  | The Fisher village hotel & resort                                               | Tx Sông Cầu   | 3,47           | 84                        | X                       | X               |
| 15  | Đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng Vũng Lắm                                         | Tx Sông Cầu   | 24,36          | 1.962                     | X                       | X               |
| 16  | Khu du lịch sinh thái Bãi Bầu                                                   | Tx Sông Cầu   | 10,97          | 280                       | X                       | X               |
| 17  | Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Bãi Bằng Đắk Lắk                               | Tx Sông Cầu   | 12,42          | 56                        | X                       | X               |
| 18  | Du lịch nghỉ dưỡng Suối khoáng nóng Lạc Sanh                                    | Huyện Tây Hòa | 28,84          | 197                       | X                       | X               |
| 19  | Đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng Fansipan Sông Cầu                                | Tx Sông Cầu   | 1,73           | 130                       | X                       | X               |
| 20  | Fleur De Lys Resort Phu Yen (trước đây là dự án Khu du lịch sinh thái Hồng Anh) | Tx Sông Cầu   | 2,27           | 250                       | X                       | X               |
| 21  | Tổ hợp thương mại dịch vụ và Du lịch nghỉ dưỡng Xuân Đài Bay                    | Tx Sông Cầu   | 7,32           | 786                       | X                       | X               |

| Stt | Tên dự án                                                                                                                  | Địa điểm        | Quy mô         |                           | Đã được chấp thuận CTĐT | Đã lựa chọn NĐT |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|
|     |                                                                                                                            |                 | Diện tích (ha) | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) |                         |                 |
| 22  | Khu du lịch và nghỉ dưỡng Hải Quân                                                                                         | Huyện Tuy An    | 1,6            | 163                       | X                       | X               |
| 23  | Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch Việt Beach                                                                               | TP.Tuy Hòa      | 9,2            | 250                       | X                       | X               |
| 24  | Khu nghỉ dưỡng và du lịch biển Long Thủy Tuy Hòa                                                                           | TP Tuy Hòa      | 9,53           | 1.044                     | X                       | X               |
| 25  | Khách sạn Sao Mai Hùng Dũng Đắc Lắc                                                                                        | TP Tuy Hòa      | 2,26           | 400                       | X                       | X               |
| 26  | Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Cù Lao Mái Nhà                                                                              | Huyện Tuy An    | 140            | 18.405                    | X                       | X               |
| 27  | Trung tâm hội nghị tiệc cưới và khách sạn Cenviea                                                                          | Huyện Phú Hòa   | 0,74           | 46                        | X                       | X               |
| 28  | Khu du lịch sinh thái Bãi Rạng                                                                                             | Tx Sông Cầu     | 3,28           | 65                        | X                       | X               |
| 29  | Khu du lịch và dịch vụ khách sạn Dayton                                                                                    | Tx Sông Cầu     | 1,83           | 114                       | X                       | X               |
| 30  | Khu du lịch sinh thái Draitang                                                                                             | Huyện Sông Hinh | 2,35           | 12,8                      | X                       | X               |
| 31  | Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng nước nóng Phú Sen                                                                         | Huyện Phú Hòa   | 21,43          | 618                       | X                       | X               |
| 32  | Làng du lịch quốc tế Bắc Âu                                                                                                | Tp Tuy Hòa      | 38,84          | 2.500                     | X                       | X               |
| 33  | Khu du lịch sinh thái Núi Thơm                                                                                             | Tp Tuy Hòa      | 42,05          | 500                       | X                       | X               |
| 34  | Khu du lịch biển Sao Mai                                                                                                   | Tp Tuy Hòa      | 20,16          | 1.650                     | X                       | X               |
| 35  | Khu du lịch Bãi Xép                                                                                                        | H. Tuy An       | 24,58          | 1.100                     | X                       | X               |
| 36  | Khu du lịch sinh thái Hòn Ngọc Bãi Tràm.                                                                                   | Tx Sông Cầu     | 92,635         | 1.191                     | X                       | X               |
| 37  | Dự án Công trình Thương mại, dịch vụ, du lịch tổng hợp tại khu đất B4                                                      | Tp Tuy Hòa      | 5              | 250                       | X                       | X               |
| 38  | Dự án Công trình Thương mại, dịch vụ, du lịch tổng hợp, tại khu đất B3                                                     | Tp Tuy Hòa      | 5,36           | 250                       | X                       | X               |
| 39  | Dự án Khu du lịch liên hợp cao cấp Đắc Lắc                                                                                 | Tp Tuy Hòa      | 357,52         | 21.000                    | X                       | X               |
| 40  | Dự án Khu du lịch Long Hải                                                                                                 | Tx Sông Cầu     | 3,9            | 48                        | X                       | X               |
| 41  | Dự án Công trình DVTM tại Khu đất phía Bắc sân bay                                                                         | Tp Tuy Hòa      | 1,4            | 198                       | X                       | X               |
| 42  | Khu du lịch nghỉ dưỡng Condotel Resort ven biển Tuy Hòa (ký hiệu Khu A) tại đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa | Tp Tuy Hòa      | 9,38           | 2.105                     | X                       | X               |
| 43  | Dự án tại khu đất B1, đường Độc Lập, Tp Tuy Hòa                                                                            | Tp Tuy Hòa      | 5              | 1.800                     | X                       | X               |
| 44  | Khu du lịch sinh thái Draitang                                                                                             | Huyện Sông Hinh | 2,35           | 13                        | X                       | X               |

| Stt | Tên dự án                                                                                 | Địa điểm        | Quy mô         |                           | Đã được chấp thuận CTĐT | Đã lựa chọn NĐT |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|
|     |                                                                                           |                 | Diện tích (ha) | Tổng mức đầu tư (tỷ đồng) |                         |                 |
| II  | Các dự án kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN                                                  |                 |                |                           |                         |                 |
| 1   | Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Tâm               | Thị xã Đông Hòa | 491,87         | 4.188                     | X                       |                 |
| 2   | Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp công nghệ cao Đắk Lắk | Thị xã Đông Hòa | 251,6          | 2.369                     | X                       |                 |
| 3   | Đầu tư xây dựng Bến cảng Bãi Gốc                                                          | Xã Hòa Xuân     | 83,75          | 16.300                    | X                       |                 |

---